TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 141/2021/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 31 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 226/2021/TLST-VDS ngày 22 tháng 12 năm 2021 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn LU, xã MQ, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Chị D1, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn LU, xã MQ, huyện V, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn D và chị D1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã MQ, huyện V, tỉnh Thái Bình vào ngày 09/10/2008. Sau kết hôn anh chị chung sống đến đầu năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống trong mọi lĩnh vực. Khi xảy ra mâu thuẫn anh chị đã nhiều lần cho nhau cơ hội để hàn gắn và cũng được hai bên gia đình phân tích, hòa giải nhưng mâu

thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn. Anh chị không sống ly thân nhưng tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, không có sự quan tâm, chia sẻ. Nay anh D và chị D1 đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh chị.

[2] Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Văn D và chị D1 có 03 con chung là Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 11 tháng 10 năm 2008; Nguyễn Yến Nh, sinh ngày 04 tháng 12 năm 2012 và Nguyễn Bình A, sinh ngày 24 tháng 10 năm 2016. Sau khi ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao cho anh Nguyễn Văn D trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung Nguyễn Thị Thu H, Nguyễn Yến Nh và Nguyễn Bình A. Anh Nguyễn Văn D không yêu cầu chị D1 cấp dưỡng nuôi con. Chị D1 có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi cần thiết.

[3] Về quan hệ tài sản: Anh Nguyễn Văn D và chị D1 không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn D và chị D1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận của anh D và chị D1 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội .

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn D và chị D1 thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh Nguyễn Văn D và chị D1 thống nhất: Sau khi ly hôn, giao cho anh Nguyễn Văn D trực tiếp nuôi dưỡng con chung 03 con chung là Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 11 tháng 10 năm 2008; Nguyễn Yến Nh, sinh ngày 04 tháng 12 năm 2012 và Nguyễn Bình A, sinh ngày 24 tháng 10 năm 2016. Anh Nguyễn Văn D không yêu cầu chị D1 cấp dưỡng nuôi con. Chị D1 có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu

cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi cần thiết.

1.3. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn D và chị D1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn D và chị D1 mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Biên lai số 0000990 và Biên lai số 0000991 ngày 22 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện V;
- Chi Cục Thi hành án dân sự huyện V;
- UBND xã MQ, huyện V, tỉnh Thái Bình (GCNKH số 40/2008, ngày 09 tháng 10 năm 2008);
- Lưu hồ sơ việc dân sự;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

Phạm Ngọc Thành